

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN B
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HSST.

Ngày 15/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN B, TỈNH QUẢNG NAM**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Trung.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Tươi

2/ Ông Phạm Hữu Kinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

1/ Nguyễn Hồng Ph, Sinh ngày 09/10/2000. Tại Điện B, Quảng Nam, Nơi cư trú Thôn Cẩm Ph 1, xã Điện Ph, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Nguyễn B, Sinh năm 1972 và bà Lương Thị T, Sinh năm 1972, Tiền án, Tiền sự: Chưa. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Đỗ Văn Nh, Sinh năm 2000, Trú tại: thôn Hà A, xã Điện Ph, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt có lý do

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Kim T, Sinh năm 2000

Anh Trần Kim Kh, Sinh năm 1967

Cùng trú tại: Phú V, Điện Q, Điện B, Quảng Nam.

Anh Thái Anh T1, Sinh năm 1999

Anh Võ Quốc Th, Sinh năm 2000

Cùng trú tại: Bến Đ, Điện Q, Điện B, Quảng Nam.

Anh Nguyễn Văn Th1, Sinh năm 2001

Trú tại: Hà A, Điện Ph, Điện B, Quảng Nam.

Anh Nguyễn Văn T2, Sinh năm 2000

Trú tại: Cẩm Ph 1, Điện Ph, Điện B, Quảng Nam.

Chị Tạ Thị Ngọc D, Sinh năm 2000

Trú tại: Tân B, Điện Tr, Điện B, Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/12/2019, Trần Kim T đến quán Gió Chiều thuộc thôn Đông L, xã Điện Tr, thị xã Điện B để dự sinh nhật của Đỗ Văn Nh. Cùng dự sinh nhật có Thái Anh T1, Võ Quốc Th, Nguyễn Văn Th1, Tạ Thị Ngọc D. Do bức tức việc trước đây T đánh mình nên Kim T1 nảy sinh ý định đánh T tại tiệc sinh nhật. Kim T1 nói với Nh thì Nh nói: “Chuyện của mi thì mi tự tính”. Kim T bỏ ra ngoài đi vệ sinh và thấy xe máy của Nguyễn Văn T2 dựng ở quán cà phê Tân Lạc Phố ở phía đối diện nên Kim T1 đi qua gặp Văn T2. Khi đi đến thì Kim T1 gặp Văn T2 và bị cáo Ph đang uống cà phê trong quán. Kim T1 nói với Văn T2 và bị cáo Ph “Chút nữa tụi bây chặn xe thằng T lại dùm ta để ta nói chuyện với hắn vụ bữa trước”. Sau khi Văn T2 và bị cáo Ph đồng ý thì Kim T1 trở lại quán nhậu tiếp. Khoảng 10 phút sau, T chở D ra về thì Văn T2 và bị cáo Ph lấy xe đuổi theo. Khi đến đoạn đường bê tông (cách chùa Phước Trung, Điện Tr, Điện B khoảng 100 m) thì Văn T2 và bị cáo Ph đuổi kịp T, Văn T2 dùng cây nhôm nhặt được trên đường đánh vào vai trái của T. T dừng xe lại và bỏ chạy xuống ruộng thì Văn T2 và bị cáo Ph cũng dừng xe và đuổi theo. Văn T2, bị cáo Ph dùng tay đánh vào vùng mặt, vùng đầu của T rồi dẫn T lên đường bê tông. T vùng ra được và bỏ chạy về hướng trường mẫu giáo Điện Tr. Khi gần đến trường mẫu giáo thì bị Văn T2 và bị cáo Ph bắt lại. Sau đó, Trần Kim T1 chạy đến cùng Văn T2 và bị cáo Ph tiếp tục đánh T. Biết việc T bị đánh nên Th, Th1 và Nh chạy đến. Th hỏi “Có chuyện gì thế?” thì bị Kim T1, Văn T2 và bị cáo Ph dùng tay chân đánh. Thấy vậy, Võ Quốc Th chạy đến can ngăn cũng bị những người này lao vào đánh. Đỗ Văn Nh vào can ngăn và dùng tay đánh bị cáo Ph thì bị bị cáo Ph dùng dao bấm (loại gắn cùng bấm móng tay) rạch nhiều nhát vào tay và mặt làm Nh chảy máu và té ngã xuống ruộng. Sau đó T xuống đỡ Nh lên đường bê tông và cùng D chở vào Trạm y tế xã Điện Tr. Cả nhóm của bị cáo Ph bỏ đi.

Căn cứ Bản kết luận Giám định thương tích số 403/GĐTT.19 ngày 30/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Nguyễn Văn Th bị thương tích, tỉ lệ 02%. Cụ thể như sau:

- Xung quanh hốc mắt phải còn dấu thâm tím tụ máu, trên diện thâm tím này có vết xát da đã đóng vảy dài 1cm, rộng 0,1cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái. Tỉ lệ thương tích 1%.

- Vùng mặt bên trái, cách ngoài cánh mũi trái 1cm có vết xát da dài 1,5cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau. Tỉ lệ thương tích 1%.

- Bệnh nhân van đau tức vùng ngực, không thấy xát da, bầm tụ máu dưới da, ấn đau nhẹ, đau chủ yếu đau da và cơ liên sườn. Tình trạng đau da và cơ ở vùng ngực sau một thời gian điều trị sẽ khỏi nên không xếp tỉ lệ thương tích.

Căn cứ Bản kết luận Giám định thương tích số 404/GĐTT.19 ngày 30/12/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Thái Anh T bị thương tích, tỉ lệ 10%. Cụ thể như sau:

- Vùng giữa cằm còn khối sưng nề tụ máu dưới da, ấn đau, đau chủ yếu đau da và cơ. Tình trạng sưng nề, tụ máu dưới da, đau da và cơ sau một thời gian điều trị sẽ khỏi nên không xếp tỉ lệ thương tích.

- Sung đau vùng mũi, không thấy xát da, bầm tụ máu dưới da (Gãy xương mũi. Tồn thương này do vật tày không có cạnh tác động gây nên, lực tác động mạnh. Tỷ lệ thương tích 9%.

- Bệnh nhân van đầu vùng cánh tay trái, không thấy xát da, bầm tụ dưới da. Tình trạng đau da và cơ sau một thời gian điều trị sẽ khỏi nên không xếp tỷ lệ thương tích.

- Trước dưới gối phải có vết xát da đã đóng vảy dài 1,5cm, rộng 0,3cm. Vết thương do vật tày tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên. Tỷ lệ thương tích 1%.

Căn cứ Bản kết luận Giám định thương tích số 405/GĐTT.19 ngày 30/12/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Đỗ Văn Nh bị thương tích, tỷ lệ 15%. Cụ thể như sau:

- Vùng thái dương trái có vết rách da nông đã đóng vảy dài 2,5 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Tỷ lệ thương tích 1%.

- Sát trên ngoài đuôi cung lông mày bên trái có vết xát da dài 0,8 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng hơi chệch từ sau ra trước, từ trái sang phải. Tỷ lệ thương tích 1%.

- Vùng trán - thái dương trái có vết rách da đã khâu dài 4 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Tỷ lệ thương tích 2%.

- Vùng mặt bên trái có hai vết rách da, rách da nông cách nhau 0,5 cm. Vết phía trên trong ngang qua cung tiếp gò má trái rách da đã khâu dài 4,5 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Tỷ lệ thương tích 2%. Vết thương phía ngoài rách da nông không liên tục đã đóng vảy dài 9,5 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Tỷ lệ thương tích 2%.

- Dọc theo bên trái sống mũi và cánh mũi trái xuống đến vùng nhân trung có vết rách da đã khâu dài 6 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải. Tỷ lệ thương tích 6%.

- Mặt ngoài đoạn 1/3 dưới cánh tay trái có vết rách da đã khâu dài 2 cm, rộng 1,3 cm. Vận động gấp, duỗi khớp khuỷu trái được bình thường. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Tỷ lệ thương tích 1%.

Đối với Võ Quốc Th bị thương tích nhẹ, có đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì.

Về vật chứng vụ án:

- 01 dao bấm bằng kim loại (loại găm cùng bấm móng tay) dài khoảng 10cm, 01 thanh nhôm dài khoảng 01m: Cơ quan CSĐT đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Xe mô tô biển kiểm soát 92D1-629.69 mà Trần Kim T1 sử dụng là xe của ông Trần Kim Kh (sinh năm 1967, trú tại: Thôn Phú V, xã Điện Q, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, là cha ruột của Kim T1), ông Kh không biết Kim T1 sử dụng để đi đánh nhau nên không xử lý.

- Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đen không rõ biển kiểm soát mà Nguyễn Văn T2, bị cáo Ph sử dụng là Nguyễn Văn T2 mượn của một người bạn tên thường gọi là C (không rõ họ tên, lai lịch) ở Kom Tum (học nghề đầu bếp cùng Nguyễn Văn T2). Cơ quan CSĐT không xác minh được người có tên C nên không thu hồi được.

Về dân sự: Bị cáo Ph, Trần Kim T1, Nguyễn Văn T2 thỏa thuận bồi thường cho Đỗ Văn Nh số tiền 15.000.000 đồng người bị hại Đỗ Văn Nh không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn thì bị cáo Nguyễn Hồng Ph bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hồng Ph đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Ph từ 15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Giao bị cáo Nguyễn Hồng Ph cho Ủy ban nhân dân xã Điện Ph, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục. Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự bị cáo Ph cùng người bị hại ông Nh đã thỏa thuận bồi thường xong, nên Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

Vật chứng: Đối với con dao mà Nguyễn Hồng Ph dùng 01 dao bấm bằng kim loại (loại găm cùng bấm móng tay) dài khoảng 10 cm để gây thương tích cho anh Nh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập biên bản truy tìm nhưng không có kết quả nên không xem xét.

Bị cáo Ph cũng đồng ý với lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với người bị hại anh Đỗ Văn Nh và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có lý do. Xét thấy việc vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xét xử vắng mặt.

[2] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về căn cứ buộc tội: Vào khoảng 22 giờ ngày 08/12/2019 tại thôn Tân B, xã Điện Tr, thị xã Điện B, trong lúc đánh nhau bị cáo Ph đã dùng phần lưỡi dao bằng kim loại (loại găm vào bấm móng tay) rạch nhiều nhát vào mặt và tay của anh Đỗ Văn Nh làm anh Nh bị thương tích với tỷ lệ 15%. Tại phiên tòa sau khi nghe bị cáo Ph khai nhận đối chiếu với lời khai của người bị hại, người làm chứng, Căn cứ Bản kết luận Giám định thương tích số 405/GĐTT.19 ngày 30/12/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận Đỗ Văn Nh

bị thương tích, tỉ lệ 15%. Cụ thể như sau: Vùng thái dương trái có vết rách da nông đã đóng vảy dài 2,5 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Tỉ lệ thương tích 1%. Sát trên ngoài đuôi cung lông mày bên trái có vết xát da dài 0,8 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng hơi chệch từ sau ra trước, từ trái sang phải. Tỉ lệ thương tích 1%. Vùng trán - thái dương trái có vết rách da đã khâu dài 4 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Tỉ lệ thương tích 2%. Vùng mặt bên trái có hai vết rách da, rách da nông cách nhau 0,5 cm. Vết phía trên trong ngang qua cung tiếp gò má trái rách da đã khâu dài 4,5 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Tỉ lệ thương tích 2%. Vết thương phía ngoài rách da nông không liên tục đã đóng vảy dài 9,5 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Tỉ lệ thương tích 2%. Dọc theo bên trái sống mũi và cánh mũi trái xuống đến vùng nhân trung có vết rách da đã khâu dài 6 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải. Tỉ lệ thương tích 6%. Mặt ngoài đoạn 1/3 dưới cánh tay trái có vết rách da đã khâu dài 2 cm, rộng 1,3 cm. Vận động gấp, duỗi khớp khuỷu trái được bình thường. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Tỉ lệ thương tích 1%. Quá trình điều tra bị cáo Ph khai nhận đâm anh Nh nhiều nhát vào mặt và tay trái phù hợp với tóm tắt bệnh án. Hành vi gây thương tích cho người bị hại anh Nh của bị cáo Ph đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017), như Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 08/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B đã truy tố bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, đồng thời nghiêm trị những ai có hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo Ph nhận thức rõ điều đó nhưng do bản tính hung hãn, coi thường pháp luật nên đã dẫn bị cáo Ph đi vào con đường phạm tội. Giữa bị cáo và người bị hại anh Nh không có mâu thuẫn, mà bị cáo Ph đã dùng dao gây thương tích cho anh Nh. Hành vi trên của bị cáo Ph là rất nguy hiểm cho tính mạng của người bị hại, thể hiện bản tính xem thường pháp luật, không chỉ làm tổn hại trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại anh Nh, mà còn gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo Ph một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, để có điều kiện giáo dục riêng, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Trong quá trình điều tra bị cáo Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho người bị hại, do đó Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, trong vụ án này người bị hại anh Đỗ Văn Nh cũng có một phần lỗi, bị hại anh Nh cũng có đơn xin miễn hình phạt, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử không thống nhất áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Ngoài ra trong vụ án này người bị hại cũng có phần lỗi nên dẫn đến việc phạm tội của bị cáo, nên căn cứ vào các quy định tại Nghị quyết 02/2019/NQ-HĐTP ngày 15/5/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo Ph đủ điều kiện áp dụng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo.

[5] Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo Ph khai có bà nội là Nguyễn Thị L là thương binh trong kháng chiến chống Mỹ hạng 4/4 và được hưởng chế độ thương binh đây không phải là đối tượng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm c mục 5 Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Tòa án nhân dân tối cao.

[6] Đối với thương tích của Thái Anh T và Nguyễn Văn Th lần lượt là 10% và 02% do các đối tượng Nguyễn Hồng Ph, Trần Kim T1, Nguyễn Văn T2 dùng tay chân đánh. Thái Anh T và Nguyễn Văn Th có đơn bãi nại, không yêu cầu khởi tố. Cơ quan CSĐT chuyển hồ sơ đến Công an thị xã Điện Bàn để xử lý hành chính đối với Trần Kim T1, Nguyễn Văn T2 là đúng quy định, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Võ Quốc Th bị thương tích nhẹ, có đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì nên không xem xét, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị cáo Ph gây thương tích cho người bị hại anh Nh, bị cáo Ph cùng người bị hại anh Nh đã thỏa thuận bồi thường xong, tại phiên tòa người bị hại anh Nh không yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Đối với con dao mà bị cáo Ph dùng để gây thương tích cho anh Nh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập biên bản truy tìm nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B về Điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng Ph phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Ph 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/9/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng Ph cho Ủy ban nhân dân xã Điện Ph, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục. Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hồng Ph phải chịu 200.000.đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được cấp, tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Phòng PV27 CA.Quảng Nam
- Lưu hồ sơ, án văn.
- Thi hành án

(Đã ký)

Nguyễn Nam Trung